

	123/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 83/2024/NĐ-CP), khắc phục những bất cập trong thực tiễn triển khai các Nghị định này thời gian qua.	
	<p>(3) Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật Tổ chức Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về một hoặc một số ngành, lĩnh vực và dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực được phân công trong phạm vi toàn quốc. Theo đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, biên tập lại nội dung tại Chương II – nhiệm vụ, quyền hạn của bộ theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của bộ trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về một hoặc một số ngành, lĩnh vực từ việc xây dựng pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; hướng dẫn và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật; thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo,... Theo đó, đề nghị bỏ nội dung tại Điều 11 về doanh nghiệp, hợp tác xã và các loại hình kinh tế tập thể, tư nhân khác do đây cũng chỉ là một lĩnh vực quản lý nhà nước đang được quy định tại Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính.</li> <li>- Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của bộ trong việc quản lý nhà nước đối với các dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý. Theo đó, đề nghị bỏ nội dung quy định về việc trình Thủ tướng Chính phủ quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực tại khoản 2 Điều 10 dự thảo Nghị định để đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật Quy hoạch. Việc bỏ quy định này cũng đảm bảo phù hợp với nội dung quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, trong đó, các bộ được giao ban hành Thông tư quy định tiêu chí, điều kiện thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.</li> <li>- Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của bộ trong việc quản lý nội ngành như quản lý tài chính, tài sản, cải cách hành chính, thực hiện công tác pháp chế, ứng dụng công nghệ thông tin, nghiên cứu khoa học, tổ chức bộ máy, quản lý công chức, viên chức. Trong đó, đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định giao Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quy định hoặc phân cấp cho thủ trưởng các đơn vị thuộc bộ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị cấu thành thuộc vụ, cục, thanh tra, văn phòng, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Tổ chức chính phủ năm 2025 (trong đó việc phân cấp phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ</li> </ul>	<p>Tiếp thu một phần (bỏ khoản 2 Điều 10) và giải trình như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về doanh nghiệp, hợp tác xã và các loại hình kinh tế tập thể, tư nhân khác (Điều 11): Dự thảo Nghị định được xây dựng trên cơ sở kế thừa quy định tại Nghị định số 123/2016/NĐ-CP, Nghị định số 101/2020/NĐ-CP, Nghị định số 83/2024/NĐ-CP và quy định chung về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ (bao gồm Bộ Tài chính), theo đó, Bộ Nội vụ đề xuất giữ nguyên nội dung này tại dự thảo Nghị định.</li> <li>- Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ đã được quy định tại 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20 Luật Tổ chức Chính phủ. Đồng thời, tại khoản 1 Điều 8 Luật Tổ chức Chính phủ quy định “Việc phân cấp phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, người có thẩm quyền phân cấp”, theo đó, việc quy định giao Bộ trưởng phân cấp tại dự thảo Nghị định của Chính phủ là không phù hợp, do đó, Bộ Nội vụ đề xuất không bổ sung quy định giao Bộ trưởng phân cấp cho thủ trưởng các đơn vị thuộc bộ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị cấu thành thuộc vụ, cục, thanh tra, văn phòng, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ tại dự thảo Nghị định.</li> </ul>

	quan, người có thẩm quyền phân cấp).	
	<p>(4) Đối với cơ cấu tổ chức của bộ (Điều 17): Hiện nay, theo quy định tại Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính, ngoài các đơn vị được nêu tại dự thảo Nghị định, cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính còn có Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Kho bạc Nhà nước là tổ chức tương đương Cục; Bảo hiểm xã hội Việt Nam là đơn vị đặc thù thuộc Bộ Tài chính. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 17 dự thảo Nghị định theo hướng quy định cơ cấu tổ chức của bộ gồm: Vụ, Văn phòng, Thanh tra, Cục và <b>tương đương</b> (nếu có), đơn vị sự nghiệp công lập.</p>	Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định.
	<p>(5) Đối với vụ thuộc bộ (Điều 18): Theo quy định tại khoản 4 Điều 18 dự thảo Nghị định, vụ hoạt động theo chế độ Thủ trưởng kết hợp với chế độ chuyên viên. Tuy nhiên, tại khoản 3 Điều 18 dự thảo Nghị định và Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các bộ hiện nay, vụ thuộc bộ được tổ chức phòng nêu đáp ứng tiêu chí theo quy định. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu sửa đổi quy định tại khoản 4 Điều 18 về chế độ hoạt động của vụ theo hướng: Vụ hoạt động theo chế độ Thủ trưởng kết hợp với chế độ chuyên viên hoặc chế độ tổ chức phòng kết hợp với chế độ chuyên viên.</p>	Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định.
	<p>(6) Đối với cục thuộc bộ (Điều 23 dự thảo Nghị định): Sau khi tổ chức lại các tổng cục thành cục thuộc bộ, hiện nay, tại Bộ Tài chính có sự khác biệt khá lớn về quy mô tổ chức giữa các cục thuộc bộ (có cục khoảng 50 công chức, có cục khoảng 30.000 công chức); đồng thời, Bộ Tài chính có 02 mô hình cục, gồm: cục có tổ chức ngành dọc và cục không có tổ chức ngành dọc. Do đó, để đáp ứng yêu cầu quản lý cũng như phân cấp trong công tác quản lý giữa các mô hình cục thuộc bộ nêu trên, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định bộ máy của các cục theo mô hình và quy mô quản lý, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cục và tổ chức tương đương thuộc bộ không có tổ chức ngành dọc và có biên chế dưới 500 công chức, viên chức, cơ cấu tổ chức gồm: Phòng, văn phòng, thanh tra (nếu có), đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có), trong đó phòng, văn phòng, thanh tra (nếu có) không có tổ chức cấu thành.</li> <li>- Cục và tổ chức tương đương thuộc bộ có tổ chức ngành dọc hoặc có biên chế từ 500 công chức, viên chức trở lên, cơ cấu tổ chức gồm: Ban, văn phòng, thanh tra</li> </ul>	<p>Về vấn đề này, Bộ Nội vụ nghiên cứu tiếp thu và biên tập dự thảo Nghị định theo hướng:</p> <p><i>“4. Cơ cấu tổ chức của cục, gồm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li><i>a) Phòng (hoặc Ban);</i></li> <li><i>b) Văn phòng (nếu có);</i></li> <li><i>c) Thanh tra (nếu có);</i></li> <li><i>d) Chi cục (nếu có);</i></li> <li><i>đ) Đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có).”</i> </li></ul>

	<p>(nếu có), chi cục (nếu có), đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có). Ban, văn phòng, thanh tra (nếu có), chi cục (nếu có), đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có) được tổ chức tổ/đội và tổ chức tương đương nếu có các mảng công việc độc lập và khối lượng công việc yêu cầu từ 30 biên chế công chức/viên chức trở lên. Việc thành lập các đơn vị cấu thành Ban, văn phòng, thanh tra (nếu có), chi cục (nếu có), đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có) giao bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ hoặc phân cấp cho cục trưởng quyết định.</p>	
	<p>(7) Về tiêu chí thành lập và số lượng cấp phó</p> <p>* Đối với tiêu chí thành lập phòng và tổ chức tương đương thuộc vụ, cục và tương đương, thanh tra, văn phòng và số lượng cấp phó của người đứng đầu (Điều 19 dự thảo Nghị định): Trên cơ sở đề xuất về việc phân biệt 02 mô hình cục thuộc bộ nêu trên, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định tiêu chí thành lập phòng và tổ chức tương đương thuộc cục theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về tiêu chí thành lập phòng và tổ chức tương đương phòng</li> <li>+ Đối với cục và tổ chức tương đương dưới 500 biên chế công chức, viên chức: Thống nhất với tiêu chí quy định tại khoản 1 điều 19 dự thảo Nghị định.</li> <li>+ Đối với cục và tổ chức tương đương có từ 500 biên chế công chức, viên chức trở lên: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định tiêu chí thành lập Ban, văn phòng, thanh tra (nếu có), chi cục (nếu có), đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có) theo hướng có từ 15 biên chế công chức hoặc viên chức trở lên (ngoài tiêu chí về chức năng, nhiệm vụ).</li> <li>- Về số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng và tương đương (gọi chung là phòng) thuộc chi cục thuộc cục thuộc bộ: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định về số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng và tương đương thuộc chi cục thuộc cục theo hướng bổ sung quy định về số cấp phó đối với những đơn vị có quy mô lớn, cụ thể: Phòng thuộc chi cục thuộc cục thuộc bộ có từ 05 đến 07 biên chế công chức, viên chức được bố trí 01 cấp phó; có từ 08 đến 15 biên chế công chức, viên chức được bố trí không quá 02 cấp phó; có từ 16 đến 50 biên chế công chức, viên chức được bố trí không quá 03 cấp phó; có từ 51 đến 99 biên chế công chức, viên chức được bố trí không quá 04 cấp phó; có từ 100 biên chế công chức, viên chức trở lên được bố trí không quá 05 cấp phó.</li> </ul> <p>Lí do: Thực tế hiện nay, sau khi tổ chức lại các tổng cục thành cục, cục thành chi cục,</p>	<p>Về vấn đề này, Bộ Nội vụ giải trình như sau: Để kịp thời ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 123/2016/NĐ-CP, Nghị định số 101/2020/CP-NĐ và một số nội dung của Nghị định số 83/2024/NĐ-CP để triển khai thực hiện Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, trước mắt Bộ Nội vụ đề xuất giữ nguyên tiêu chí số lượng cấp phó của các tổ chức, đơn vị như trong dự thảo Nghị định (đã báo cáo và được Bộ Chính trị đồng ý).</p>

quy mô và địa bàn quản lý của các chi cục thuộc cục thuộc bộ rất lớn (ví dụ: Đội thuế liên huyện thuộc Chi cục thuế khu vực có từ 150 – 200 công chức, có đội thuế lên đến gần 300 công chức; Đội kiểm soát chống buôn lậu thuộc Chi cục kiểm soát chống buôn lậu có đến 60 - 70 công chức, Đội Kiểm tra sau thông quan thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan có đến 50 - 60 công chức, ...). Do đó, việc quy định số lượng cấp phó phòng và tương đương thuộc chi cục tối đa là 02 người như dự thảo sẽ không đảm bảo đáp ứng yêu cầu quản lý của Bộ Tài chính trong tình hình thực tế.

\* Đối với tiêu chí thành lập chi cục và tương đương, số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục (Điều 20 dự thảo Nghị định): Hiện nay, tại Bộ Tài chính có 02 mô hình chi cục thuộc cục thuộc bộ, gồm:

- Chi cục được tổ chức theo địa giới hành chính cấp tỉnh (Chi cục Thống kê thuộc Cục Thống kê) và chi cục thuộc cục đặt ở trung ương (Chi cục kiểm soát chống buôn lậu, Chi cục Kiểm tra sau thông quan thuộc Cục Hải quan; Chi cục thuế doanh nghiệp lớn, Chi cục thuế thương mại điện tử thuộc Cục Thuế);

- Chi cục được tổ chức theo khu vực tỉnh, liên tỉnh (Chi cục thuế khu vực, Chi cục Hải quan khu vực, Kho bạc nhà nước khu vực, Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực, Bảo hiểm xã hội khu vực).

Các chi cục được tổ chức theo khu vực liên tỉnh có địa bàn quản lý rộng (các chi cục quản lý từ 2 – 3 tỉnh, thành phố; có chi cục quản lý địa bàn 10 tỉnh) hoặc có số lượng biên chế lớn (Chi cục thuế khu vực I và Chi cục thuế khu vực II có khoảng 4000 công chức); theo đó, việc quy định về tiêu chí thành lập chi cục và số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục cần được quy định đảm bảo phù hợp với quy mô và yêu cầu quản lý.

Do đó, Bộ Tài chính đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định tiêu chí về số lượng biên chế tối thiểu để thành lập chi cục thuộc cục thuộc bộ và số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục theo 02 mô hình:

- Tiêu chí về biên chế tối thiểu để thành lập chi cục thuộc cục thuộc bộ

+ Mô hình chi cục khu vực thuộc cục thuộc bộ: Tối thiểu 50 biên chế công chức, viên chức.

+ Mô hình chi cục (không tổ chức theo khu vực) thuộc cục thuộc bộ: Tối thiểu 30 biên chế công chức, viên chức.

	<p>- Tiêu chí về số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục thuộc cục thuộc bộ</p> <p>+ Mô hình chi cục khu vực thuộc cục thuộc bộ:</p> <p>(i) Chi cục có từ 01 đến 04 phòng tham mưu được bố trí không quá 02 cấp phó, có từ 05 đến 08 phòng tham mưu được bố trí không quá 03 cấp phó; có từ 09 phòng tham mưu trở lên được bố trí không quá 04 cấp phó.</p> <p>(ii) Chi cục quản lý theo khu vực liên tỉnh thì cứ mỗi tỉnh không đặt trụ sở chính được bổ sung thêm 01 cấp phó nhưng đảm bảo số lượng cấp phó bổ sung không vượt quá 03 người.</p> <p>+ Mô hình chi cục (không tổ chức theo khu vực) thuộc cục thuộc bộ:</p> <p>(i) Chi cục có từ 01 đến 04 phòng tham mưu được bố trí không quá 02 cấp phó, có từ 05 phòng tham mưu trở lên được bố trí không quá 03 cấp phó.</p> <p>(ii) Chi cục không có phòng được bố trí không quá 02 cấp phó.</p> <p>Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát chuyển quy định về tiêu chí thành lập phòng và tương đương, tiêu chí thành lập chi cục và tương đương thuộc Cục thuộc Bộ (Điều 19, 20 dự thảo Nghị định) xuống dưới quy định về Vụ, Cục, Thanh tra, Văn phòng thuộc Bộ để đảm bảo trình tự quy định từ các đơn vị cấp Vụ đến các đơn vị cấp phòng của bộ.</p>	
<p><b>9. Văn phòng Chính phủ (08 ý kiến)</b></p>	<p>(1) Đề nghị rà soát dự thảo Nghị định theo hướng không quy định lại những nội dung đã được quy định cụ thể trong Luật Tổ chức Chính phủ như: vị trí, chức năng của bộ (Điều 2); Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thứ trưởng (Điều 3)...</p>	<p>Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định.</p>
	<p>(2) Đề nghị rà soát phạm vi, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp với chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức Bộ máy.</p>	<p>Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định.</p>
	<p>(3) Về quy định tại khoản 1, Điều 6: Đề nghị bổ sung dự thảo Nghị quyết của Chính phủ, vì theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (có hiệu lực thi hành từ 01/4/2025) hệ thống văn bản quy phạm pháp luật bao gồm cả Nghị quyết của Chính phủ.</p>	<p>Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định.</p>
	<p>(4) Về chức năng, nhiệm vụ cải cách hành chính (Điều 9): Nhiệm vụ “công khai thủ tục hành chính thuộc ngành, lĩnh vực” đề nghị điều chỉnh thành “cải cách thủ tục hành chính” để khái quát đầy đủ hơn các nhiệm vụ trong lĩnh vực này.</p>	<p>Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định.</p>
	<p>(5) Về tổ chức bộ máy quy định tại Điều 13: Đề nghị làm rõ việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập được quy định tại Nghị định quy định</p>	<p>Về vấn đề này, Bộ Nội vụ giải trình như sau: Tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày</p>

